|  |
| --- |
| **HƯỚNG DẪN KIỂM TRA THÁNG 5, NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN NGỮ VĂN LỚP 9** |

**PHẦN I: Tiếng việt (2,0 điểm)**

*- Mỗi câu chọn 1 đáp án đúng cho 0,25 điểm.*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | A | D | B | B | A | D | C | B |

**Phần II. Đọc hiểu (2,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Mức điểm** |
| **Câu 1**  0,5 điểm | Theo tác giả, các bạn tuổi teen luôn thấy mình khổ hơn người khác bởi những lý do :  - Luôn phóng to những điểm thiệt thòi của mình lên và thu nhỏ phần vất vả của người khác lại  - Luôn cảm thấy oan ức, bất công và nghĩ rằng cuộc đời này đối xử với mình tệ hơn rất nhiều những gì hy vọng | **Mức 0,5 điểm:** Trả lời được như đáp án.  - Mức 0,25 điểm: Trả lời được 1 ý trọn vẹn hoặc 2 ý chưa đầy đủ.   * Mức 0.0 điểm: Không trả lời hoặc trả lời sai. |
| **Câu 2**  0,75 điểm | Người viết cho rằng: *“Chơi ngông chưa bao giờ và sẽ không bao giờ là bản lĩnh*.” Vì : - Chơi ngông là những lời nói, việc làm ngang tàng, khác lẽ thường, bất chấp sự khen chê của người khác, bất chấp tính mạng, ảnh hưởng xấu đến bản thân, xã hội. Đó là biểu hiện của những suy nghĩ hành động thiển cận , thiếu hiểu biết. Bản lĩnh là khả năng đương đầu với khó khăn, giải quyết mọi vấn đề của cuộc sống một cách bình tĩnh, thông minh và tỉnh táo; bản lĩnh biểu hiện lòng dũng cảm, kiên trì, dám nghĩ dám làm và chịu trách nhiệm...) - Chơi ngông mang tính tiêu cực…  - Bản lĩnh mang nghĩa tích cực… | |  | | --- | | **- Mức 0,75 điểm:** Trả lời được 3 ý như trên.  - Mức 0,5 điểm trả lời được 2 ý trọn vẹn hoặc 3 ý chưa đầy đủ.  - Mức 0,25 điểm trả lời được 1 ý trọn vẹn hoặc 2 ý nhưng chưa đầy đủ. | | - Mức 0,0 điểm: Không trả lời hoặc trả lời sai | | |
| **Câu 3**  0,75 điểm | Học sinh có thể trả lời theo các hướng khác nhau, miễn là hợp lí. Sau đây là một gợi ý:  Để sống có bản lĩnh trong thời đại hôm nay cần:  - Trau dồi tri thức nhân cách, kỹ năng góp phần hình thành bản lĩnh.  - Chấp nhận thử thách, nghịch cảnh, đứng lên từ vấp ngã.  - Chịu trách nhiệm về việc làm của mình.  - … | **Mức 0,75 điểm:** Trả lời được từ 3 ý hợp lí trở lên.  - Mức 0,5 điểm: Trả lời được 2 đáp án hợp lí .  - Mức 0,25 điểm: Trả lời được 1 đáp án hợp lí  Mức 0,0 điểm: Không trả lời hoặc đáp án không đúng. . |

**Phần III: Làm văn (6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Mức điểm** |
| **Câu 1**  1,5 điểm | ***\*Yêu cầu chung:*** HS biết cách viết một đoạn văn NLXH rõ ràng, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục |  |
| ***\* Yêu cầu cụ thể:*** |  |
| a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận. Dung lượng 12- 15 câu. | **- Mức 0,25 điểm:** Đảm bảo đúng cấu trúc, đủ dung lượng từ 12 đến 15 câu.  - Mức 0 điểm: Không đúng cấu trúc đoạn văn. |
| b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Ý nghĩa của những khó khăn, thử thách đối với sự trưởng thành của con người . | **- Mức 0,25 điểm:** Xác định chính xác  - Mức 0 điểm: Xác định sai hoặc không xác định |
| c. Triển khai vấn đề nghị luận  - Đoạn văn bàn luận về một khía cạnh của vấn đề. Có nhiều cách lập luận khác nhau.  Dưới đây là gợi ý:  **- Ý nghĩa của những khó khăn, thử thách đối với sự trưởng thành của con người :**  + Là môi trường rèn luyện ý chí nghị lực, khám phá được năng lực tiềm ẩn của bản thân.  + Là cơ hội để tích lũy thêm kinh nghiệm.  + Giúp ta nhận ra ưu khuyết của bản thân, của người khác để học hỏi tự hoàn thiện mình.  + Vượt qua khó khăn thử thách, tạo nên giá trị của bản thân, là con đường dẫn tới thành công.  + Mỗi người, khi vượt qua khó khăn thử thách trưởng thành sẽ góp một phần công sức (dù nhỏ bé) của mình làm cho xã hội ngày càng phát triển văn minh, thịnh vượng.  …  (Dẫn chứng minh họa…)  + Nếu khuất phục trước khó khăn con người khó có thể thành công.  ***Lưu ý:***  + Nếu học sinh có giải thích và rút ra bài học ngắn gọn cho bản thân, song lí lẽ phong phú thuyết phục vẫn cho điểm tối đa.  + HS triển khai như một bài cả vấn đề: giải thích- khẳng định chứng minh, bàn luận mở rộng, phê phán, bài học …cho tối đa 0,5 điểm. | **-Mức 0,75 điểm:** Vận dụng linh hoạt các thao tác lập luận, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng tiêu biểu.  **-Mức 0,5 điểm:** Biết lập luận, có ý nhưng chưa phong phú, chưa thật thuyết phục.  -Mức 0,25 điểm: Ý sơ sài, không thuyết phục.  điểm. |
|  | d. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo đúng chính tả, ngữ pháp và ngữ nghĩa  *Lưu ý: Sai từ 4 lỗi trở lên : 0 điểm* | **0,25 điểm** |

**Câu 2:** Nhận xét về “*Chuyện người con gái Nam Xương*” của Nguyễn Dữ, có ý kiến cho rằng: “*Truyện không chỉ ca ngợi vẻ đẹp tâm hồn đáng quý của người phụ nữ mà còn thể hiện niềm thương cảm trước số phận đầy bi kịch của họ dưới chế độ phong kiến nhiều bất công, ngang trái*”.

Hãy phân tích nhân vật Vũ Nương trong “*Chuyện người con gái Nam Xương*” (Nguyễn Dữ) để làm sáng tỏ ý kiến trên.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| **Câu 2**  **(4,5 điểm)** | **\* Yêu cầu chung:** HS biết cách tạo lập một bài văn nghị luận về ý kiến văn học. Diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. |  |
| **\* Yêu cầu cụ thể:**  a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: mở bài (đưa dẫn ý kiến cần nghị luận), thân bài (giải thích ý kiến và phân tích nhân vật làm sáng tỏ ý kiến), kết bài (khái quát được vấn đề nghị luận và nêu ấn tượng sâu đậm về tác phẩm). | **- Mức 0,25 điểm:** Đảm bảo như yêu cầu  **- Mức 0,0 điểm:** Không có mở bài hoặc kết bài hoặc phần thân bài chỉ có một đoạn |
| b. Triển khai vấn đề nghị luận: HS vận dụng hợp lí kiến thức văn học và các thao tác lập luận để triển khai và đánh giá vấn đề nghị luận. Sau đây là một gợi ý: |  |
|  | **a. Giới thiệu về tác giả, hoàn cảnh ra đời tác phẩm...(0,25)**  **b. Giải thích: (0,5 điểm)**  - Vẻ đẹp tâm hồn đáng quý của người phụ nữ (ở đây là Vũ Nương), đó là: Nết na đức hạnh, hiếu thảo với cha mẹ, thủy chung với chồng, giàu lòng vị tha.  - Niềm cảm thương: Sự thấu hiểu, đồng cảm và thương xót của tác giả dành cho Vũ Nương.  - Số phận đầy bi kịch (của Vũ Nương): Số phận đau khổ, bị hiểu lầm, bị hành hạ, phải chịu cái chết oan khuất.  -> Ý kiến đã khái quát giá trị nội dung cơ bản của *Chuyện người con gái Nam Xương* (Nguyễn Dữ): Qua vẻ đẹp tâm hồn và cuộc đời đau khổ, oan trái của Vũ Nương, tác giả thể hiện tinh thần nhân đạo đối với hình ảnh người phụ nữ trong XH phong kiến.  **c. Phân tích nhân vật Vũ Nương để làm sáng tỏ ý kiến: (2,5 điểm)**  ***Luận điểm 1: Trước hết, qua nhân vật Vũ Nương, truyện ca ngợi vẻ đẹp tâm hồn đáng quý của người phụ nữ:* (1,25 điểm)**  - Vũ Nương là người phụ nữ có tư dung tốt đẹp: Nàng vốn xinh đẹp, nết na được Trương Sinh con nhà hào phú lấy về làm vợ; về làm vợ nàng luôn giữ gìn khuôn phép để vợ chồng không xảy ra bất hoà; ...  - Vũ Nương là người vợ dịu dàng, đằm thắm, thuỷ chung: Phân tích hình ảnh Vũ Nương khi tiễn chồng đi lính, lúc xa chồng (mong chồng bình yên, băn khoăn, lo lắng cho chồng cảm thông với những gian khổ mà chồng phải trải qua, luôn giữ gìn tiết hạnh, nhớ mong chồng khắc khoải ...); nàng chỉ bóng mình trên tường mà nói là “ Cha Đản” để vơi đi nỗi nhớ chồng ...  - Nàng là người con hiếu thảo: Phân tích hình ảnh Vũ Nương khi chăm sóc mẹ chồng tận tình khi đau ốm, thái độ lúc nào cũng ân cần, dịu dàng, khi mẹ chồng mất *hết lời thương xót*, *việc ma chay tế lễ, lo liệu như đối với cha mẹ đẻ mình*; ...  - Nàng là người mẹ yêu thương con: Trương Sinh đi lính chưa đầy tuần nàng sinh ra bé Đản, một mình chăm sóc con, để con không thiếu tình cha, nàng chỉ bóng mình trên vách mà bảo là cha Đản..  - Nàng giàu lòng vị tha: Phân tích hình ảnh Vũ Nương khi bị Trương Sinh nghi oan đến bước đường cùng phải tìm đến cái chết, nhưng nàng không hề oán trách hận thù. Khi gặp Phan Lang nàng vẫn nhớ về chồng con, vẫn muốn gặp mặt. Trương Sinh lập đàn giải oan nàng vẫn hiện về nói lời đa tạ tình chàng ...  => Truyện đã thể hiện sâu sắc sự trân trọng, ngợi ca vẻ đẹp tâm hồn, tâm đức vẹn toàn của người phụ nữ.  ***\* Truyện thể hiện niềm thương cảm trước số phận đầy bi kịch của người phụ nữ dưới chế độ phong kiến nhiều bất công, ngang trái qua nhân vật Vũ Nương. (1,25 điểm)***  - Nàng chịu một cuộc hôn nhân không có tình yêu, tình duyên ngang trái: Nàng đẹp người đẹp nết, nhưng con nhà nghèo khó được Trương Sinh con nhà giàu, không có học lấy làm vợ. Trương tính đa nghi, *đối với vợ phòng ngừa quá sức*.  - Vũ Nương là nạn nhân của chiến tranh : phải lo toan gánh nặng gia đình, chịu nhiều đau khổ khi chồng đi lính. Nàng phải sống những ngày tháng vất vả, chờ chồng đằng đẵng, một mình chăm mẹ già, con dại.  - Vũ Nương bị nghi oan và đối xử tệ bạc: Khi Trương Sinh đi lính trở về nghe lời con trẻ mà sinh ra nghi ngờ đối xử tàn nhẫn, chửi mắng, đánh đập, đuổi ra khỏi nhà mặc cho hàng xóm khuyên can...  - Vũ Nương còn phải chịu cái chết oan uổng trở thành nạn nhân của chế độ nam quyền, thói gia trưởng: Khi bị nghi oan thanh minh không được để chứng minh cho danh tiết của mình nàng đành phải tự vẫn ở sông Hoàng Giang.  => Truyện đã thể hiện sâu sắc niềm thương cảm số phận khổ đau của người phụ nữ.  *Lưu ý: Cần lựa chọn chi tiết truyện phù hợp để phân tích làm sáng rõ vẻ đẹp tâm hồn và số phận của Vũ Nương*. *Có sự kết hợp dẫn chứng trực tiếp và gián tiếp.*  **d. Đánh giá:(0,75 điểm)**  - Đánh giá về ý kiến: Khẳng định lại ý kiến là đúng.  - Đánh giá về tác phẩm:  + Truyện có bố cục chặt chẽ, xây dựng tình huống truyện kịch tính, chi tiết độc đáo, bất ngờ, nhân vật đã có tính cách riêng, đan xen giữa yếu tố hiện thực và kì ảo, kết hợp nhuần nhuyễn giữa tự sự với trữ tình...  + Xây dựng thành công nhân vật Vũ Nương - một người phụ nữ xinh đẹp, đức hạnh nhưng bạc mệnh. Qua nhân vật Vũ Nương ta thấy được niềm trân trọng của tác giả trước vẻ đẹp tâm hồn đáng quý của người phụ nữ mà còn thể hiện niềm thương cảm trước số phận bất hạnh của người phụ nữ trong xã hội xưa.  - Liên hệ, so sánh với các tác phẩm cùng đề tài như *Truyện Kiều* của Nguyễn Du, *Bánh trôi nước* của Hồ Xuân Hương, *Chinh phụ ngâm* của Đoàn Thị Điểm ... | - **Mức 3,25 – 4,0** điểm: Đáp ứng tốt các yêu cầu trên, có kỹ năng giải thích tốt, phân tích có định hướng, có chiều sâu. Cách triển khai ý rõ ràng, có sức thuyết phục..  - **Mức 2,25 - 3,0** điểm: Đáp ứng **cơ bản** các yêu cầu trên, đã có kỹ năng giải thích, phân tích có định hướng. Cách triển khai ý tương đối rõ ràng, có sức thuyết .  - **Mức 1,5 - 2,0** điểm: Chưa đáp ứng các yêu cầu trên, giải thích chung chung, phân tích theo định hướng nhưng cách triển khai ý chưa rõ ràng, 1 số ý sơ sài.  - **Mức 0,75-1,25** điểm: Chưa đáp ứng yêu cầu, phân tích không theo định hướng, thiếu ý, phân tích nhiều ý sơ sài, mắc nhiều lỗi diễn đạt.  - **Mức 0,25 – 0,5** điểm: Chưa hiểu yêu cầu, thiếu nhiều ý, triển khai không rõ ràng, chung chung, chủ yếu kể lại chuyện, mắc nhiều lỗi diễn đạt.  - **Mức 0,0** điểm: lạc đề hoặc sai hoàn toàn, không làm . |
|  | **c. Sáng tạo, chính tả, đặt câu:**(**0,25 điểm)** | **- Mức 0,25 điểm**: Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  **- Mức 0,0 điểm**: Không sáng tạo trong cách diễn đạt. Mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. |

**Lưu ý:**

**-***Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm, đảmbảo đánh giá đúng trình độ của học sinh. Khuyến khích những bài viết có sáng tạo, có khả năng phân tích tốt.*

*- Điểm toàn bài là điểm cộng đến 0,25 điểm, không làm tròn.*